

Số: /2024/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Chính sách tín dụng hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp
tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: Số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm
2015 quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; số
74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 về sửa đổi bổ sung một số điều của
nghị định số 61/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ
thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối
tượng chính sách khác;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND, ngày / /2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thống
nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về chính sách tín dụng hỗ trợ
thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024 - 2026.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức do thanh niên thành lập và làm chủ (doanh nghiệp nhỏ và
vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, mô hình kinh tế...);

b) Đoàn viên, thanh niên có ý tưởng, dự án khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khả thi (*trong đó: ưu tiên các dự án dựa trên ý tưởng đạt giải các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các mô hình phát triển sản phẩm chủ lực, phát huy tài nguyên bản địa, tiềm năng, thế mạnh của địa phương...*) có nhu cầu vay vốn để thực hiện ý tưởng lập nghiệp, sản xuất kinh doanh;

c) Đoàn viên, thanh niên thường trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có độ tuổi từ đủ 18 đến 35, trường hợp quá 35 tuổi nhưng vẫn tham gia sinh hoạt, hoạt động tại các tổ chức Đoàn, Hội, Câu lạc bộ, đội, nhóm thanh niên do Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện nơi tham gia sinh hoạt, hoạt động xem xét, quyết định nhưng độ tuổi không quá 38.

Điều 2. Cơ chế chính sách tín dụng

1. Nguyên tắc cho vay:

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, mô hình kinh tế do thanh niên làm chủ (*sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh*) và cá nhân vay vốn phải sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ đúng hạn cả gốc và lãi.

2. Điều kiện vay vốn:

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh:

- Được thành lập và hoạt động hợp pháp;
- Có dự án vay vốn khả thi tại địa phương, phù hợp với ngành, nghề sản xuất kinh doanh, duy trì hoặc thu hút thêm lao động vào làm việc ổn định;
- Dự án vay vốn có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thực hiện dự án (cấp xã hoặc cấp huyện);
- Có bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Đối với cá nhân:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Có nhu cầu vay vốn để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thực hiện dự án;
- Thường trú hợp pháp tại địa phương nơi thực hiện dự án.

3. Mức cho vay, điều kiện đảm bảo tiền vay, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay, thời gian giải ngân, phương thức cho vay và thẩm quyền phê duyệt hồ sơ vốn vay, thủ tục và quy trình cho vay, quản lý, sử dụng lãi cho vay, xử lý rủi ro thực hiện theo quy định tại Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân

sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND và các Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND (nếu có).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện và nguyên tắc quản lý vốn

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết được đảm bảo từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Nguồn vốn thực hiện: 50 tỷ đồng (Năm mươi tỷ đồng).

Hằng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tối thiểu 10 tỷ đồng (Mười tỷ đồng). Ngoài ra, bổ sung nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

Sau khi Chính sách hết hiệu lực, toàn bộ số vốn uỷ thác và phần lãi được bổ sung vào nguồn vốn cho vay theo nguyên tắc quản lý lãi cho vay (nếu có) được hoàn trả về ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2024 đến hết ngày 31/12/2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Trung Dũng

